

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1988.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1987.

Đồng địa chỉ: Thôn X, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Phạm Văn T cùng khai có 01 con chung là Phạm Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10/8/2019. Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận giao con Phạm Nguyễn Thanh T cho chị Nguyễn Thị S trực tiếp nuôi dưỡng đến trưởng thành, tại thời điểm ly hôn chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng tiền nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị S tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số: 0007154, ngày 05/7/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão. Chị S được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn./.*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- UBND xã An Hòa, huyện An Lão;
(Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh BĐ (phòng KTNV);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Giàu